Khúc Ca Mặt Trời

Lời Kinh: Thánh Phanxicô
Bản dịch: Lm. Vũ Đình Trác (1927-2003)
Âm nhạc: Hải Linh (1920-1988)

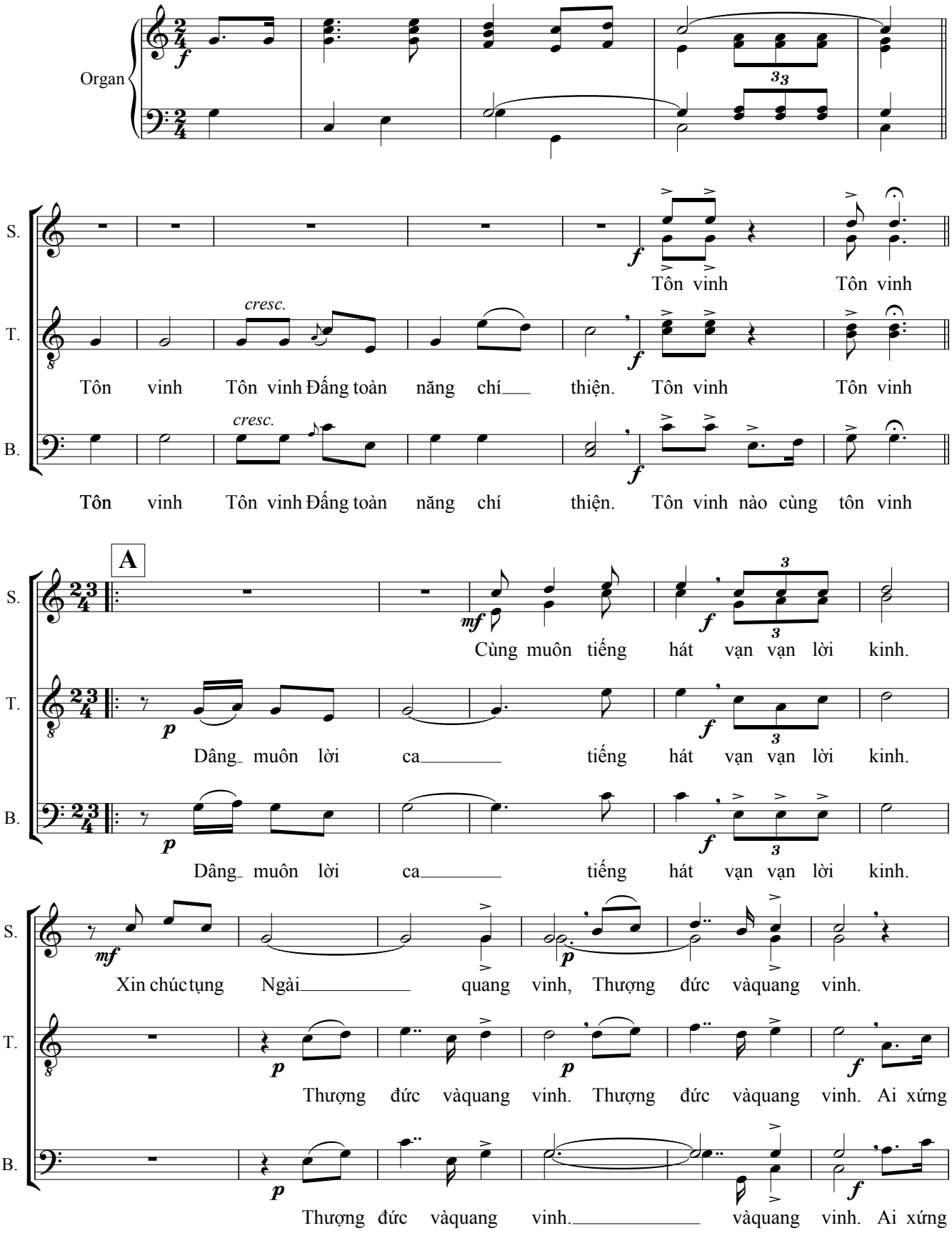

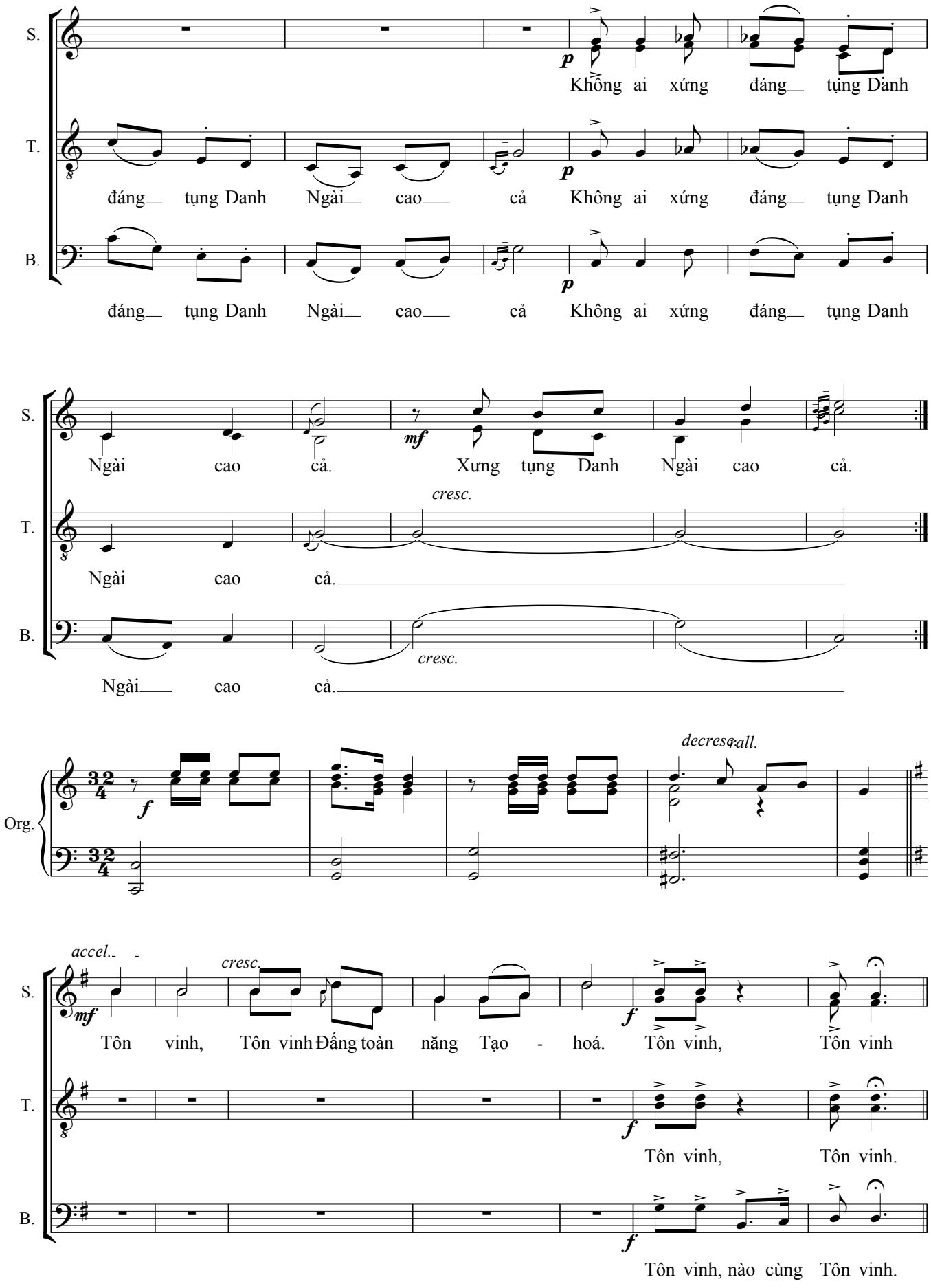
S.
T.
B.
p
Không ai xứng đáng tụng Danh
đáng tụng Danh Ngài cao cả Không ai xứng đáng tụng Danh
đáng tụng Danh Ngài cao cả Không ai xứng đáng tụng Danh
mf
Ngài cao cả. Xưng tụng Danh Ngài cao cả.
cresc.
Ngài cao cả.
cresc.
Ngài cao cả.
Org.
f
decresc. all.
accel.
mf
cresc.
Tôn vinh, Tôn vinh Đấng toàn năng Tạo - hoá. Tôn vinh, Tôn vinh
Tôn vinh, Tôn vinh.
Tôn vinh, nào cùng Tôn vinh.

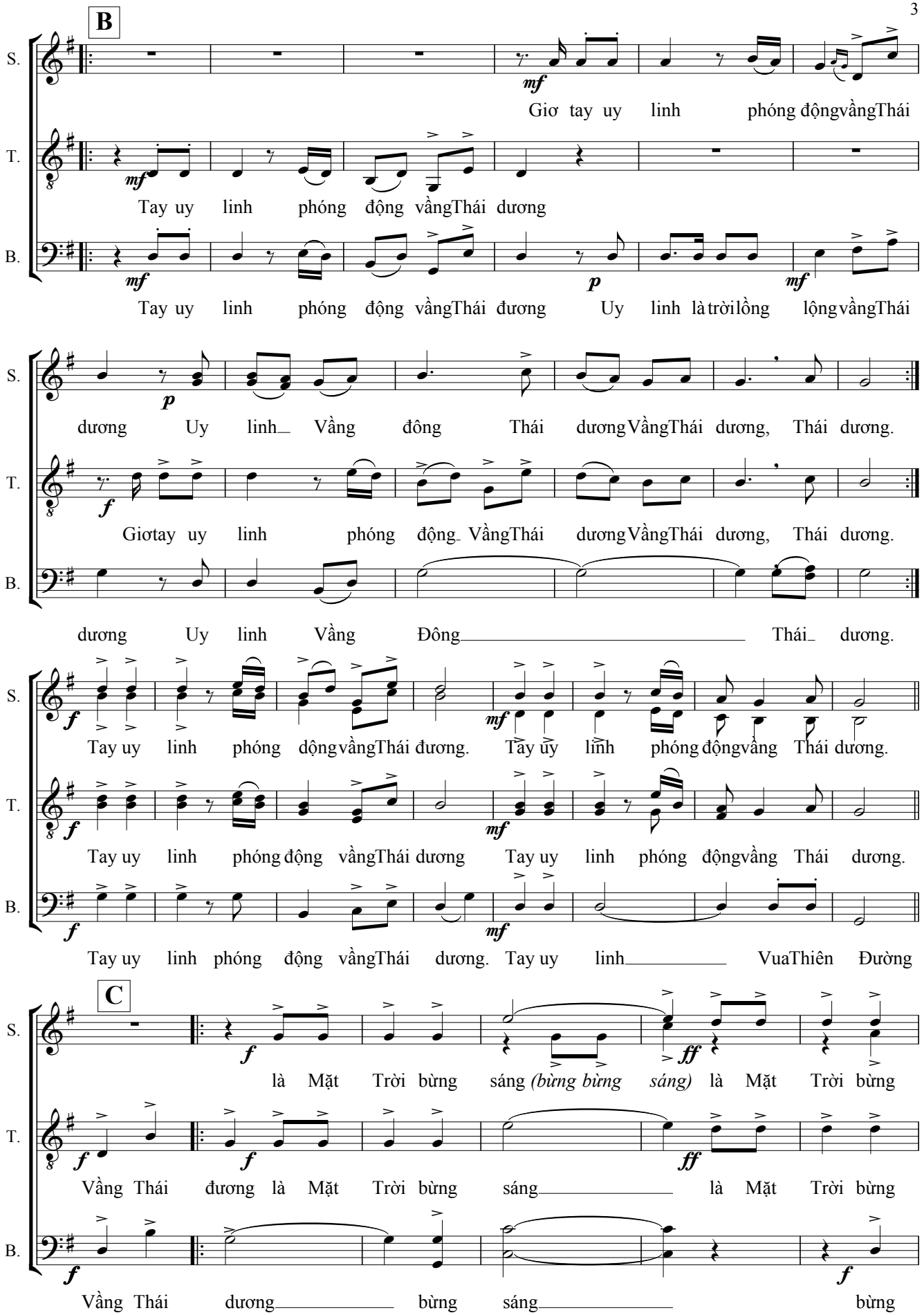
B
S.
T.
B.
mf
Giơ tay uy linh phóng độngvầngThái
Tay uy linh phóng động vầngThái dương
Tay uy linh phóng động vầngThái đương Uy linh là trời lồng lộngvầngThái
p
dương Uy linh_ Vầng đông Thái dương VầngThái dương, Thái dương.
f
Giotay uy linh phóng động_ VầngThái dương VầngThái dương, Thái dương.
dương Uy linh Vầng Đông_____ Thái_ dương.
Tay uy linh phóng dộngvầngThái đương. Tay uy linh phóng độngvầng Thái dương.
Tay uy linh phóng động vầngThái dương Tay uy linh phóng độngvầng Thái dương.
Tay uy linh phóng động vầngThái dương. Tay uy linh_____ VuaThiên Đường
C
ff
là Mặt Trời bừng sáng (bừng bừng sáng) là Mặt Trời bừng
Vầng Thái đương là Mặt Trời bừng sáng_____ là Mặt Trời bừng
Vầng Thái dương_____ bừng sáng_____ bừng

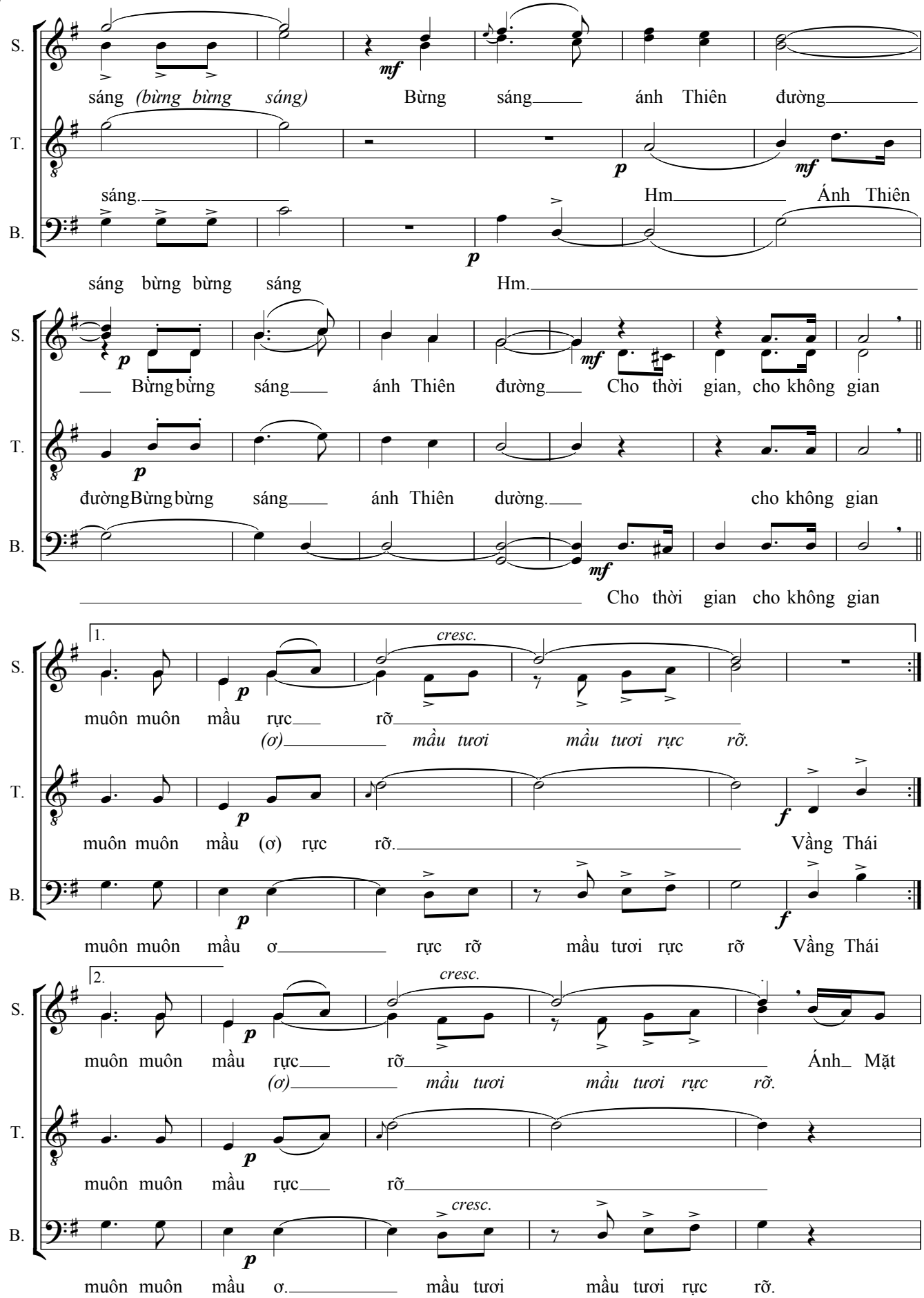
S.
T.
B.
sáng (bừng bừng sáng) Bừng sáng ánh Thiên đường
sáng. Hm Ánh Thiên
sáng bừng bừng sáng Hm.
Bừng bừng sáng ánh Thiên đường Cho thời gian, cho không gian
đường Bừng bừng sáng ánh Thiên dường. cho không gian
Cho thời gian cho không gian
1.
cresc.
muôn muôn mầu rực rỡ
(ơ) mầu tươi mầu tươi rực rỡ.
muôn muôn mầu (ơ) rực rỡ. Vầng Thái
muôn muôn mầu ơ rực rỡ mầu tươi rực rỡ Vầng Thái
2.
muôn muôn mầu rực rỡ Ánh Mặt
(ơ) mầu tươi mầu tươi rực rỡ.
muôn muôn mầu rực rỡ
muôn muôn mầu ơ. mầu tươi mầu tươi rực rỡ.

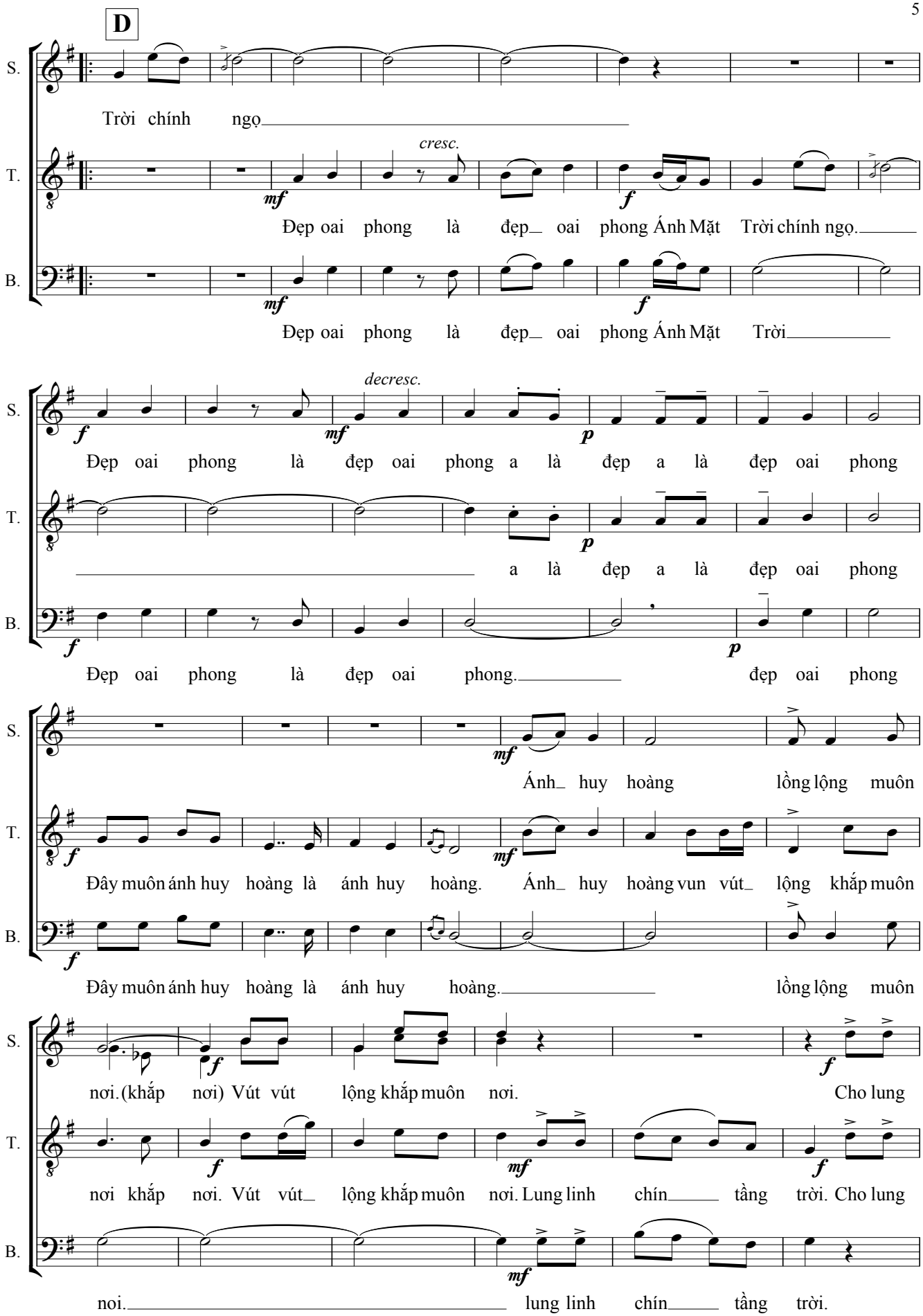
D
S.
T.
B.
Trời chính ngọ
cresc.
Đẹp oai phong là đẹp oai phong Ánh Mặt Trời chính ngọ.
Đẹp oai phong là đẹp oai phong Ánh Mặt Trời
decresc.
Đẹp oai phong là đẹp oai phong a là đẹp a là đẹp oai phong
a là đẹp a là đẹp oai phong
Đẹp oai phong là đẹp oai phong.
đẹp oai phong
Ánh huy hoàng lồng lộng muôn
Đây muôn ánh huy hoàng là ánh huy hoàng. Ánh huy hoàng vun vút lộng khắp muôn
Đây muôn ánh huy hoàng là ánh huy hoàng.
lồng lộng muôn
nơi.(khắp nơi) Vút vút lộng khắp muôn nơi. Cho lung
nơi khắp nơi. Vút vút lộng khắp muôn nơi. Lung linh chín tầng trời. Cho lung
noi.
lung linh chín tầng trời.

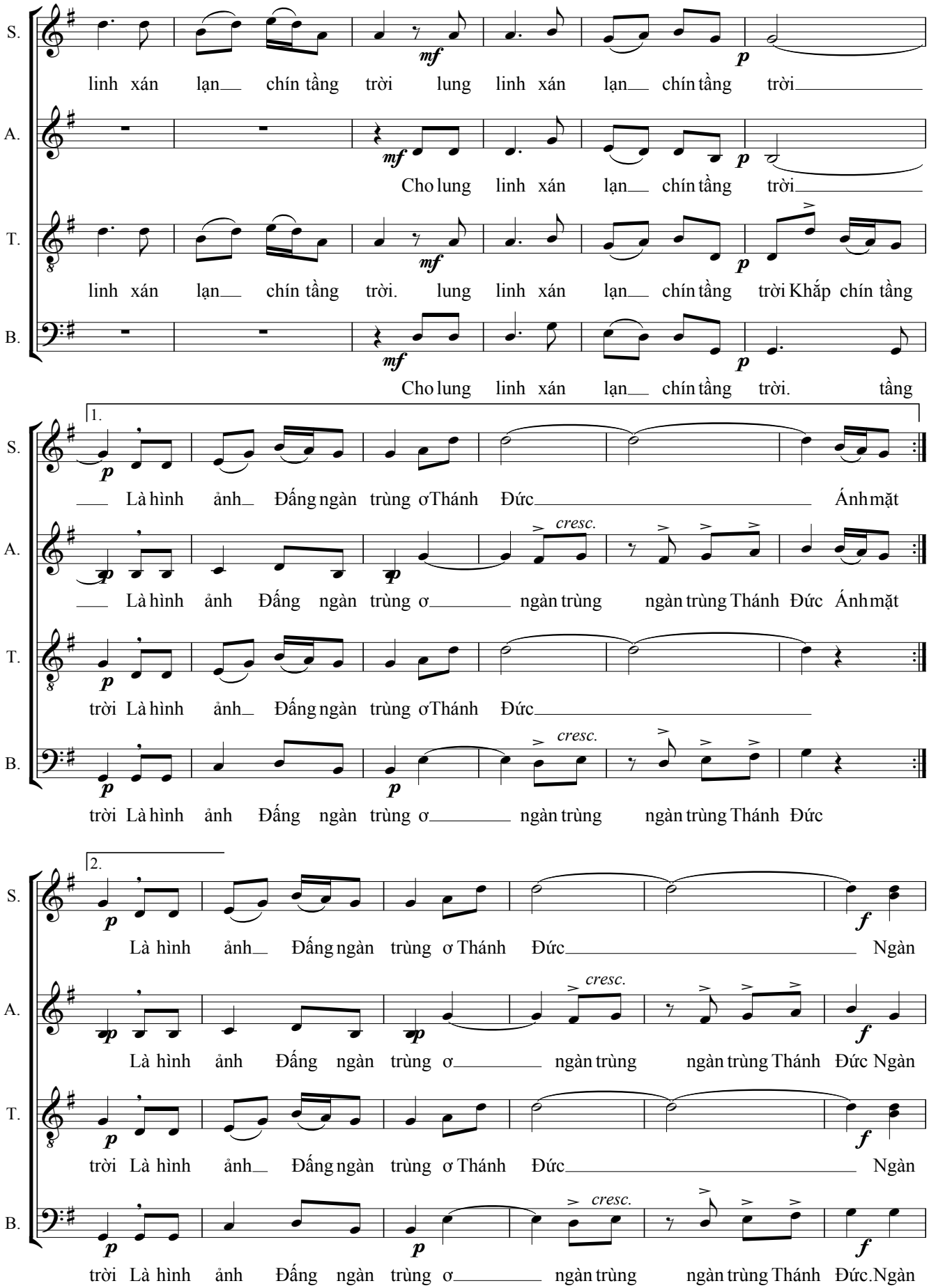
S.
linh xán lạn chín tầng trời lung linh xán lạn chín tầng trời
A.
Cho lung linh xán lạn chín tầng trời
T.
linh xán lạn chín tầng trời. lung linh xán lạn chín tầng trời Khắp chín tầng
B.
Cho lung linh xán lạn chín tầng trời. tầng
1.
Là hình ảnh Đấng ngàn trùng ơThánh Đức Ánh mặt
cresc.
Là hình ảnh Đấng ngàn trùng ơ ngàn trùng ngàn trùng Thánh Đức Ánh mặt
trời Là hình ảnh Đấng ngàn trùng ơThánh Đức
trời Là hình ảnh Đấng ngàn trùng ơ ngàn trùng ngàn trùng Thánh Đức
2.
Là hình ảnh Đấng ngàn trùng ơ Thánh Đức Ngàn
Là hình ảnh Đấng ngàn trùng ơ ngàn trùng ngàn trùng Thánh Đức Ngàn
trời Là hình ảnh Đấng ngàn trùng ơ Thánh Đức Ngàn
trời Là hình ảnh Đấng ngàn trùng ơ ngàn trùng ngàn trùng Thánh Đức.Ngàn

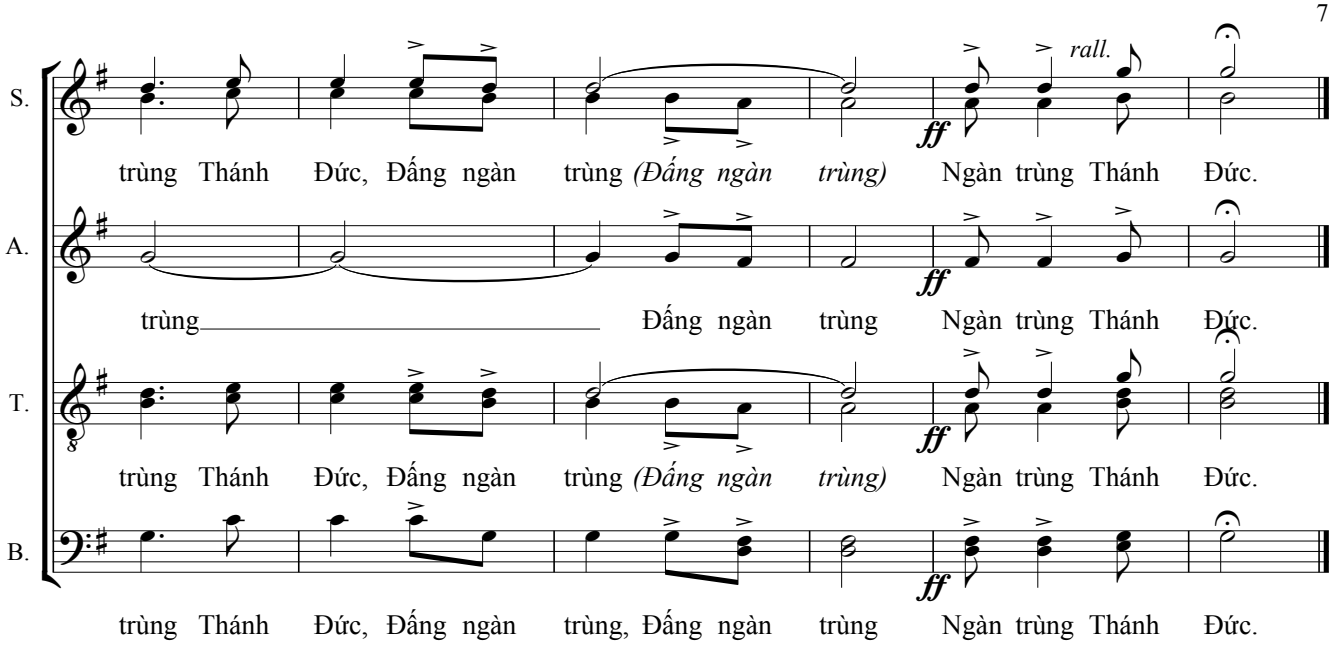
S.
A.
T.
B.
rall.
ff
trùng Thánh Đức, Đấng ngàn trùng (Đấng ngàn trùng) Ngàn trùng Thánh Đức.
trùng Đấng ngàn trùng Ngàn trùng Thánh Đức.
trùng Thánh Đức, Đấng ngàn trùng (Đấng ngàn trùng) Ngàn trùng Thánh Đức.
trùng Thánh Đức, Đấng ngàn trùng, Đấng ngàn trùng Ngàn trùng Thánh Đức.